

70:011

TỈNH ỦY THỪA THIÊN HUẾ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

SỞ TÀI CHÍNH TT. HUẾ	
Số 70-KH/TU	
ĐƠN	Số: 30
	Ngày: 21.5.2018
	Chuyển:

Thừa Thiên Huế, ngày 24 tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương sáu (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới (Nghị quyết 20-NQ/TW), Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ mười một ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Quán triệt sâu sắc và tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết 20. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả của cấp ủy đảng, chính quyền, phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của Mặt trận, đoàn thể; nêu cao tinh thần trách nhiệm, tự giác của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng xã hội đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân, nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng cuộc sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội và sự phát triển bền vững của tỉnh trong tình hình mới.

Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân phải được xem là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết, vừa lâu dài; là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị các cấp và toàn xã hội; phải được thường xuyên quan tâm thực hiện ở các cấp, các ngành. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của cấp ủy, sự quản lý của chính quyền các cấp; phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận và các đoàn thể, ý thức cộng đồng trách nhiệm của toàn xã hội.

Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân cả về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống của người dân, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong triển khai thực hiện các chỉ tiêu về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của từng địa phương, của mỗi ban, ngành.

Việc thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW gắn với tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TU, ngày 26/3/2012 của Tỉnh ủy (khóa XIV) về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là trung tâm y tế chuyên sâu của khu vực miền Trung và cả nước. Tiếp tục phát triển và phát huy lợi thế trung tâm y tế chuyên sâu. Gắn kết y học cổ truyền với y học hiện đại, quân y và dân y.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết theo các nội dung đã được nêu trong Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao sức khỏe cả về thể chất và tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân tỉnh Thừa Thiên Huế; đóng góp tích cực cho công tác khám, chữa bệnh cho người dân của các tỉnh, thành phố khác. Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế. Hoàn thiện hệ thống chăm sóc sức khỏe cả về y tế chuyên sâu đến y tế cộng đồng, từ các cơ sở y tế của Trung ương, các ngành đóng trên địa bàn đến y tế địa phương. Phát triển nền y học khoa học, dân tộc và đại chúng. Bao phủ chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm y tế toàn dân, bảo đảm mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc sức khỏe. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế “*Thầy thuốc phải như mẹ hiền*”, có năng lực chuyên môn vững vàng, tiếp cận trình độ quốc tế. Nâng cao năng lực cạnh tranh trong chuỗi sản xuất, cung ứng dược phẩm, dịch vụ y tế.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2025

- Tuổi thọ trung bình khoảng 74,5 tuổi; số năm sống khỏe đạt tối thiểu 67 năm.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 97,5% dân số. Tỷ lệ chi trực tiếp từ tiền túi của hộ gia đình cho y tế giảm còn 35%.

- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt trên 98,5% với 12 loại vắc xin. Giảm tỉ suất tử vong trẻ em: Dưới 5 tuổi còn dưới 5‰; dưới 1 tuổi còn dưới 5‰.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 10,6%. Tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới 12%. Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với nam đạt 167 cm, nữ 156 cm.

- Phần đầu trên 90% dân số được quản lý sức khỏe; trên 95% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm.

- Đạt 40 giường bệnh viện, 13 bác sĩ, 2,8 dược sĩ đại học, 25 điều dưỡng viên trên 10.000 dân. Tỷ lệ giường bệnh tư nhân đạt 10%.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 85%.

2.2. Mục tiêu đến năm 2030

- Tuổi thọ trung bình khoảng 75 tuổi; số năm sống khỏe đạt tối thiểu 68 năm.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế trên 97,5% dân số. Tỷ lệ chi trực tiếp từ tiền túi của hộ gia đình cho chăm sóc y tế giảm còn 30%.

- Bảo đảm tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt trên 98% với 14 loại vắc xin. Giảm tử suất tử vong trẻ em: Dưới 5 tuổi còn dưới 5‰; dưới 1 tuổi còn dưới 5‰.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 10%; không chế tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới 10%. Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với nam đạt 168,5 cm, nữ 157,5 cm.

- Phần đầu trên 95% dân số được quản lý sức khỏe; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm.

- Đạt 40,5 giường bệnh viện, 13,5 bác sĩ, 3,0 dược sĩ đại học, 33 điều dưỡng viên trên 10.000 dân. Tỷ lệ giường bệnh tư nhân đạt tối thiểu 15%.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 90%.

- Cơ bản chấm dứt các dịch, bệnh AIDS, lao và loại trừ sốt rét.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và của toàn xã hội trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao kiến thức chăm sóc sức khỏe

- Các cấp ủy đảng, chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong việc thực thi các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể.

- Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về y tế và các lĩnh vực ảnh hưởng đến sức khỏe như: bảo vệ môi trường, văn hoá, thể dục, thể thao... vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm và dài hạn của các ngành, các cấp. Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng cấp, từng

ngành, từng cơ quan, đơn vị trong thực hiện các mục tiêu, giải pháp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách y tế và các lĩnh vực liên quan tới sức khỏe nhân dân. Thường xuyên quan tâm và thực hiện tốt việc quản lý, kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của các cơ sở y tế, dược phẩm, nhất là đối với các cơ sở tư nhân, có yếu tố nước ngoài.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất trong nhận thức và quyết tâm hành động của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và ý thức trách nhiệm của mỗi người dân đối với bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp, của các cơ quan thông tấn báo chí trong tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và các lĩnh vực liên quan. Chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nâng cao kiến thức chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm y tế toàn dân, công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch, bệnh, an toàn giao thông, an toàn lao động; phòng, chống tai nạn, thương tích, cháy, nổ, bệnh nghề nghiệp, thực hành lối sống, hành vi có lợi cho sức khỏe.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò của mình trong tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân gắn với các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong cộng đồng xã hội; chú trọng ở các địa bàn khó khăn, miền núi và đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

* **Phân công:** Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo. Các đồng chí: UVTV Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; UVTV Tỉnh ủy, Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh tổ chức thực hiện.

2. Phát triển và hoàn thiện hệ thống chăm sóc sức khỏe nhân dân; quan tâm đầu tư củng cố, phát triển các thiết chế y tế chuyên sâu

- Rà soát, đánh giá lại điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, hiệu quả hoạt động và nhu cầu của hệ thống cơ sở y tế hiện có. Tập trung nguồn lực để củng cố, nâng cấp và hoàn thiện mạng lưới y tế trên địa bàn tỉnh, trong đó ưu tiên cho các cơ sở y tế ở miền núi, vùng sâu, vùng xa; đưa các dịch vụ y tế đến gần dân, bảo đảm công bằng trong chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

- Đầu tư hoàn thiện, mở rộng cơ sở hạ tầng và trang thiết bị tiên tiến, xây dựng Bệnh viện Trung ương Huế theo hướng Trung tâm Y học cao cấp, ngang tầm khu vực và quốc tế. Mở rộng Bệnh viện Trung ương Huế cơ sở 2, Trung tâm Điều trị theo yêu cầu và quốc tế. Trường Đại học Y Dược tập trung nguồn lực để xây dựng Trung tâm Trường - Viện thứ 2 tại khu đô thị An Vân Dương.

- Trên cơ sở rà soát nhu cầu khám, chữa bệnh, đồng thời, đưa dịch vụ y tế trở thành một nội dung quan trọng trong phát triển du lịch và dịch vụ của tỉnh, đầu tư xây dựng mới, nâng cấp và hiện đại hóa các bệnh viện tỉnh, nhất là đối với các bệnh viện chuyên khoa, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh; phục hồi Thái Y viện; đầu tư xây dựng Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh.

- Tiếp tục quan tâm tạo điều kiện phát triển các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

* **Phân công:** Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo. Các đồng chí Giám đốc Sở Y tế, Bí thư Đảng ủy Bệnh viện Trung ương Huế, Bí thư Đảng ủy Đại học Huế tổ chức thực hiện.

3. Nâng cao sức khỏe nhân dân

- Xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ các đề án, chương trình về nâng cao sức khỏe và tầm vóc của người dân, trong đó cần chú trọng đến đối tượng bà mẹ và trẻ em.

- Tích cực, chủ động trong việc triển khai thực hiện các chương trình phòng, chống thiếu vi chất dinh dưỡng; kiểm soát thừa cân - béo phì; cải thiện dinh dưỡng, thực phẩm hộ gia đình và đáp ứng dinh dưỡng trong trường hợp khẩn cấp; tăng cường vận động thể lực.

- Nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe, kiểm soát bệnh tật; quản lý sức khỏe, phát hiện sớm và quản lý lâu dài các bệnh mạn tính để giảm biến chứng, giảm tử vong và nâng cao chất lượng cuộc sống; tăng cường khả năng tiếp cận đối với dịch vụ y tế của người dân ngay tại y tế cơ sở; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng các thể; giảm tỷ lệ chết mẹ, chết trẻ em...

- Đẩy mạnh công tác phòng bệnh, bảo vệ sức khỏe; quản lý hiệu quả các yếu tố có hại đến sức khỏe như: hút thuốc, lạm dụng rượu bia, tình dục không an toàn, chế độ ăn không hợp lý, ngộ độc thực phẩm... thực hiện tiêm chủng phòng bệnh đầy đủ.

- Thực hiện việc kiểm soát an toàn thực phẩm dựa trên cơ sở đánh giá nguy cơ, sản xuất, kinh doanh theo chuỗi, truy xuất nguồn gốc.

- Tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy; phòng, chống HIV/AIDS.

- Đổi mới căn bản giáo dục thể chất, tâm lý, tăng số môn tập luyện tự chọn trong nhà trường, kết hợp chặt chẽ với tập luyện ngoài nhà trường. Phát triển mạnh các phong trào rèn luyện thân thể. Tăng cường công tác y tế học đường trên cơ sở gắn chặt với y tế cơ sở.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp theo kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh. Đẩy mạnh việc thực hiện các chương trình, dự án cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường cho nhân dân; ưu tiên vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; bảo đảm mọi người dân được tiếp cận và sử dụng nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh. Xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu dân cư, đô thị.

- Phát huy hiệu quả các thiết chế, đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, thể thao ở cơ sở. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động về xây dựng nếp sống văn minh đô thị; nếp sống văn hoá nông thôn mới; giữ gìn vệ sinh chung; bảo đảm cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp; xoá bỏ các tập tục lạc hậu ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống thảm hoạ, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an toàn lao động; phòng, chống tai nạn, thương tích, cháy, nổ, bệnh nghề nghiệp. Nâng cao năng lực tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ.

* **Phân công:** Đồng chí Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách văn hoá - xã hội chỉ đạo. Đồng chí Giám đốc Sở Y tế chủ trì và các địa phương, sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

4. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch, bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở

- Thực hiện các chương trình nhằm bảo đảm an ninh y tế, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch, bệnh, không để dịch, bệnh lớn xảy ra. Tăng cường phối hợp liên ngành trong việc ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp. Củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng; thực hiện tiêm đủ vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng theo quy định của Bộ Y tế.

- Tập trung phát triển y học gia đình theo quy định của Bộ Y tế nhằm cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khoẻ cơ bản, toàn diện, liên tục, thuận lợi cho cá nhân, gia đình và cộng đồng trong việc tự bảo vệ và nâng cao sức khoẻ, góp phần giảm quá tải bệnh viện.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động dự phòng, khám sàng lọc phát hiện sớm và kiểm soát bệnh tật chống các bệnh không lây nhiễm; đẩy mạnh quản lý và điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính, chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở.

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế và phương thức hoạt động của y tế cấp xã, kết nối với các phòng khám tư nhân, phòng chẩn trị đông y để thực hiện vai trò là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khoẻ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trạm y tế, tiêm chủng, quản lý bệnh tật, hồ sơ sức khỏe người dân gắn với quản lý thẻ, thanh toán bảo hiểm y tế.

- Triển khai và sớm hoàn thiện hệ thống sổ sức khỏe điện tử đến từng người dân. Có cơ chế, lộ trình phù hợp, từng bước thực hiện để tiến tới mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khỏe.

- Chú trọng chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, đặc biệt là ở khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, biên giới, ven biển. Phát triển mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật, người bị ảnh hưởng bởi hậu quả của chiến tranh và các đối tượng ưu tiên.

- Củng cố ban quân dân y các cấp. Kết hợp quân dân y trong củng cố, hoàn thiện hệ thống y tế cơ sở và công tác chủ động phòng, chống, giảm nhẹ và khắc phục hậu quả các tình huống khẩn cấp như dịch bệnh, thiên tai, thảm họa.

* **Phân công:** Đồng chí Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách văn hoá - xã hội chỉ đạo. Đồng chí Giám đốc Sở Y tế chủ trì và các địa phương, các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

5. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, khắc phục căn bản tình trạng quá tải bệnh viện

- Phát triển hệ thống khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng hoàn chỉnh bên cạnh hệ thống bệnh viện thuộc lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn của tỉnh. Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh của các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân và hệ thống y tế cơ sở.

- Nâng cao năng lực quản lý của các bệnh viện, cơ sở khám, chữa bệnh, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực ở các bệnh viện. Phát huy hiệu quả hoạt động của hội đồng thuốc và điều trị, tăng cường kiểm soát kê đơn, sử dụng thuốc, chỉ định xét nghiệm, chỉ định kỹ thuật; hạn chế tối đa việc lạm dụng thuốc và công nghệ y tế; thực hiện các biện pháp phòng ngừa và giảm các tai biến, sai sót chuyên môn, bảo đảm an toàn cho người bệnh và minh bạch trong quản lý, hoạt động chuyên môn và phân bổ nguồn lực. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc hệ thống phác đồ, quy trình, hướng dẫn điều trị thống nhất trong ngành y tế. Tăng cường giáo dục y đức, quy chế ứng xử cho cán bộ y tế; xây dựng bệnh viện xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh, hướng tới thực hiện chăm sóc toàn diện người bệnh.

- Triển khai các giải pháp tổng thể để giảm quá tải bệnh viện; thực hiện lộ trình thông tuyến khám, chữa bệnh; lộ trình liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm, giữa các cơ sở khám, chữa bệnh gắn với việc cải thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ, khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ ngay tại tuyến dưới.

- Đẩy mạnh việc nghiên cứu, kế thừa, bảo tồn và phát triển y dược học cổ truyền, nhất là các bài thuốc hay của Ngự y triều Nguyễn. Tăng cường việc kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng và nâng cao sức khoẻ.

- Bệnh viện Trung ương Huế, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế đẩy mạnh việc phát triển các bệnh viện vệ tinh. Tăng cường công tác đào tạo, chuyển giao các kỹ thuật cho các bệnh viện tuyến dưới, góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ở tuyến y tế cơ sở, giảm tải cho bệnh viện tuyến trên, bảo đảm an sinh xã hội và tính công bằng thụ hưởng các dịch vụ y tế.

- Tập trung đẩy nhanh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao năng lực cán bộ để thực hiện tốt công tác quản lý bệnh viện, giám định bảo hiểm y tế, bệnh án điện tử tới chẩn đoán, xét nghiệm, khám, chữa bệnh từ xa.

- Xây dựng và triển khai Quy chế phối hợp giữa Sở Y tế - Bệnh viện Trung ương Huế - Trường Đại học Y Dược Huế nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của mỗi đơn vị, góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân.

* **Phân công:** Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện. Các đồng chí Giám đốc Sở Y tế, Bí thư Đảng ủy Bệnh viện Trung ương Huế, Bí thư Đảng ủy Đại học Huế tổ chức thực hiện.

6. Đẩy mạnh phát triển ngành dược và thiết bị y tế

- Bảo đảm đủ thuốc cả về số lượng, tốt về chất lượng, giá hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh, phục hồi chức năng, khuyến khích sử dụng thuốc sản xuất trong nước. Tiếp tục tổ chức đấu thầu tập trung thuốc, thiết bị, hoá chất, vật tư y tế, bảo đảm công khai, minh bạch, chống thất thoát, lãng phí. Củng cố hệ thống phân phối và cung ứng thuốc; quy hoạch lại mạng lưới phân phối, bán buôn, bán lẻ thuốc trong tỉnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để truy xuất nguồn gốc thuốc, quản lý chặt chẽ quy chế kê đơn, bán thuốc tại các quầy thuốc, nhất là các quầy thuốc tư nhân, bảo đảm sử dụng thuốc an toàn, hợp lý. Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối mạng, bảo đảm kiểm soát xuất xứ, giá cả thuốc được mua vào, bán ra ở mỗi nhà thuốc trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện cho Công ty cổ phần dược Trung ương Medipharco - Tenamyd và các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh dược phẩm phát triển sản xuất, kinh doanh, cung ứng thuốc cho các cơ sở y tế.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư sản xuất thuốc, vắc xin, sinh phẩm, thiết bị, vật tư y tế. Đẩy mạnh nghiên cứu, kiểm nghiệm, chứng minh tác dụng của các phương thức chẩn trị, điều trị không dùng thuốc, các bài thuốc, vị thuốc y học cổ truyền. Hỗ trợ phát hiện, đăng ký, công nhận sở hữu trí tuệ và thương mại hoá các bài thuốc y học cổ truyền; tôn vinh và bảo đảm quyền lợi của các danh y.

- Có chính sách đặc thù trong phát triển dược liệu, nhất là các dược liệu quý hiếm; nghiên cứu, điều tra, khảo sát và xây dựng đề án hình thành và phát triển một số vùng nuôi trồng, sản xuất đông dược của tỉnh; chú trọng phát triển những loại đông dược phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương để mang lại hiệu quả cao nhằm từng bước phát triển ngành dược thành một ngành kinh tế mũi nhọn. Tạo điều kiện cho Công ty Dược phát triển và khai thác lợi thế của ngành phục vụ cho tỉnh. Hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất, bảo quản, chế biến dược liệu.

- Đẩy mạnh phòng, chống buôn lậu, sản xuất, kinh doanh thuốc, thực phẩm chức năng giả, kém chất lượng. Kiểm soát chặt chẽ thực phẩm chức năng và hàng hoá có nguy cơ gây hại cho sức khoẻ. Tăng cường kiểm soát chất lượng dược liệu ngoại nhập.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để phát triển các cơ sở sản xuất trang thiết bị, vật tư phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

* **Phân công:** Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo. Đồng chí Giám đốc Sở Y tế chủ trì, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

7. Phát triển nhân lực y tế; đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

- Đầu tư củng cố, phát triển các cơ sở đào tạo nhân lực y tế. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo. Tăng cường liên kết về đào tạo, nghiên cứu và nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe với các tổ chức, đơn vị có uy tín trong và ngoài nước. Mở các lớp đào tạo chất lượng cao, đặc biệt là đào tạo sau đại học, đào tạo chuyên gia đầu ngành, nhằm triển khai các kỹ thuật mới, các ngành mũi nhọn, chuyên khoa sâu, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu chuyên gia ra nước ngoài.

- Rà soát, bổ sung, chỉnh sửa hoặc ban hành chính sách phù hợp về hỗ trợ đào tạo và thu hút nhân tài, chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, nhân viên y tế; luân chuyển cán bộ, khuyến khích thầy thuốc về công tác miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều khó khăn, biên giới và trong các lĩnh vực y tế dự phòng, pháp y, tâm thần, lao, phong..., tạo điều kiện cho cán bộ, nhân viên y tế được bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên để không ngừng nâng cao trình độ

chuyên môn, nghiệp vụ. Đồng thời, tăng cường việc đào tạo bác sỹ tại chỗ nhằm bảo đảm tính bền vững của việc phủ kín bác sỹ công tác lâu dài tại trạm y tế.

- Thực hiện cấp, quản lý chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động có thời hạn theo quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm đối với những cán bộ, nhân viên của ngành có các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, xâm hại đến nhân phẩm và sức khỏe thầy thuốc; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cơ sở y tế.

- Tiếp tục củng cố, tăng cường phát triển các quan hệ đối tác với các trung tâm y tế lớn, viện nghiên cứu, các trường đại học trong và ngoài nước nhằm đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng các thành tựu tiên tiến, hiện đại cho sự phát triển sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và phát triển trung tâm y tế chuyên sâu; tăng cường vận động và sử dụng có hiệu quả nguồn viện trợ nước ngoài cho đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế; đẩy mạnh hợp tác về chuyên môn, kỹ thuật và hợp tác trao đổi chuyên gia, chuyên gia công nghệ, nghiên cứu phát triển y tế chuyên sâu. Đẩy mạnh việc hợp tác liên doanh, liên kết với nước ngoài cho lĩnh vực sản xuất thuốc, trang thiết bị y tế kỹ thuật cao.

* **Phân công:** Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo. Các đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Bí thư Đảng ủy Đại học Huế, Bí thư Đảng ủy Bệnh viện Trung ương Huế tổ chức thực hiện.

8. Đổi mới hệ thống quản lý và cung cấp dịch vụ y tế

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ toàn diện để đáp ứng sự thay đổi mô hình bệnh tật, biến đổi khí hậu, đô thị hóa... Quản lý các cơ sở y tế theo nguyên tắc thống nhất xuyên suốt về chuyên môn, nghiệp vụ trong toàn tỉnh; đồng thời, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương.

- Sắp xếp lại tổ chức, bộ máy y tế tuyến tỉnh và cơ sở theo tinh thần Nghị quyết 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về *tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*.

- Tổ chức hệ thống cung ứng dịch vụ y tế theo 3 cấp chuyên môn. Tổ chức hệ thống trạm y tế xã, phường, thị trấn gắn với y tế học đường và phù hợp với đặc điểm của từng địa phương. Phát triển mạnh hệ thống cấp cứu tại cộng đồng và trước khi vào bệnh viện.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn bộ các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn toàn tỉnh trong quản lý, cung cấp các dịch vụ, giảm phiền hà, tạo thuận lợi cho người dân.

* **Phân công:** Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo. Đồng chí Giám đốc Sở Y tế chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

9. Đổi mới mạnh mẽ tài chính y tế

- Tăng nhanh đầu tư cho y tế, ưu tiên bố trí ngân sách, bảo đảm tốc độ tăng chi cho y tế cao hơn tốc độ tăng chi ngân sách nhà nước. Xây dựng cơ chế tài chính thích hợp cho hoạt động chăm sóc sức khoẻ ban đầu, ưu tiên ngân sách nhà nước cho chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân, nhất là đối với các đối tượng chính sách, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng miền núi, biên giới, ven biển; y tế dự phòng, y tế cơ sở, các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, các lĩnh vực phong, lao, tâm thần...; dành ít nhất 30% ngân sách y tế cho công tác y tế dự phòng.

- Đẩy mạnh thực hiện quyền tự chủ về nhiệm vụ chuyên môn, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính gắn với trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch. Áp dụng mô hình quản trị đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trong bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư như quản trị doanh nghiệp. Tạo điều kiện thuận lợi và có chính sách hỗ trợ về đất, tín dụng... để khuyến khích các cơ sở y tế đầu tư mở rộng, nâng cấp, hiện đại hoá, đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân.

- Đẩy mạnh xã hội hoá công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân. Đa dạng hoá các hình thức hợp tác công - tư, bảo đảm tính minh bạch, công khai, cạnh tranh bình đẳng, không phân biệt công - tư trong cung cấp dịch vụ y tế. Khuyến khích đầu tư trong nước và ngoài nước bằng nhiều hình thức phù hợp; tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng các bệnh viện, cung cấp dịch vụ cao cấp, theo yêu cầu, điều dưỡng ngoài công lập phát triển cả quy mô và chất lượng, đặc biệt là các mô hình hoạt động không vì lợi nhuận được miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác phát triển và quản lý các đối tượng tham gia bảo hiểm y tế để thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân; quản lý công tác chi trả bảo hiểm y tế bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng và đúng đối tượng. Tăng cường quản lý và nâng cao chất lượng quản lý Quỹ bảo hiểm y tế, Quỹ hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo, bảo đảm thực hiện thu, chi cân đối và có kết dư theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm chống lạm dụng, trục lợi, bảo đảm cân đối quỹ bảo hiểm y tế và quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế, cơ sở y tế.

* **Phân công:** Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo. Các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh tổ chức nghiên cứu, học tập và xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với điều kiện của từng địa phương, đơn vị.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch triển khai; đồng thời, tổ chức phát động phong trào toàn dân tham gia các hoạt động bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và tăng cường hoạt động giám sát đối với lĩnh vực này.

4. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên, giám đốc, thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công chủ động phối hợp thực hiện.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có trách nhiệm quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết 20-NQ/TW và Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, các ban, ngành liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, định kỳ sơ kết, báo cáo tình hình và đề xuất ý kiến bổ sung, điều chỉnh các nội dung nhằm thực hiện thắng lợi Kế hoạch này; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy. *RL*

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư TW Đảng, *để*
- Các ban, UBKT, VPTW, *báo cáo*
- Đảng ủy Quân khu 4,
- Các vụ của các ban TW theo dõi địa bàn TTH,
- Các đảng đoàn, BCS đảng,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Lê Trường Lưu